

Số: 49/2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Trách, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đàm Thị H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Chòm 2, thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Chòm 2, thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đàm Thị H và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Phạm Đàm Trâm A, sinh ngày 15/5/2016 và Phạm Đàm Khánh V, sinh ngày 23/9/2017. Sau khi ly hôn vợ chồng thống nhất thoả thuận giao con chung Phạm Đàm Trâm A cho anh Phạm Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung Phạm Đàm Khánh V cho chị Đàm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Không ai phải đóng góp cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Quá trình chung sống vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ của vợ chồng.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Đàm Thị H nộp 150.000 đồng án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật. Số tiền án phí mà chị H phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo biên lai số 0002130, ngày 17 tháng 7 năm 2024. Trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Đương sự;
- UBND xã Quảng Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

